

# CÁC PHÁT MINH LỖI LẠC CỦA NHÂN LOẠI

Bánh xe, cúc áo, thìa, đĩa là những phát minh quan trọng của xã hội loài người. Chúng hầu hết bắt nguồn từ thời cổ đại và phát triển dần đến ngày nay.

Bánh xe là một trong những phát minh tối quan trọng của loài người, giúp cải thiện vượt bậc sản xuất, giao thông cũng như nhiều mặt khác của đời sống con người. Bánh xe ra đời khi nào? Cho đến nay, đó vẫn còn là một câu hỏi lớn đối với các nhà sử học. Các nhà khảo cổ tìm thấy chiếc bánh xe cổ xưa nhất tại khu vực Lưỡng Hà có niên đại khoảng 3.500 trước Công nguyên. Trên các bức vẽ cổ của người Sumer có khắc họa một loại xe chở hàng có gắn bánh tròn bằng gỗ cưa từ thân cây.

Bánh xe có nan hoa đầu tiên được tạo ra trên bán đảo Tiểu Á (ngày nay thuộc Thổ Nhĩ Kỳ) vào khoảng 2.000 năm trước Công nguyên và lập tức được du nhập sang khu vực châu Âu và Trung Quốc, Ấn Độ qua các lái thương. Bánh xe loại này chủ yếu được dùng trong các loại xe chở người, riêng người Ai Cập thì dùng để vận chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng. Bánh xe được sử dụng rất rộng rãi tại Hy Lạp cổ đại và sau đó tại La Mã cổ đại. Ở châu Mỹ, bánh xe được các nhà hàng hải châu Âu du nhập vào khi họ tìm ra châu Mỹ.

Cúc áo. Thời xưa tổ tiên chúng ta đã biết tết những sợi dây, sợi vỏ cây làm quần áo và họ dùng xương thú, gai cây thay cho cúc áo. Người Ai Cập và La Mã cổ đại thì khoét lỗ trên một đầu tấm vải dùng làm áo rồi luồn đầu kia qua, hoặc buộc thắt nút. Người Trung Quốc dùng dây rút trong nhiều thế kỷ.

Không ai biết cúc áo do ai phát minh ra. Một số nhà sử học khẳng định cúc áo có từ thời La Mã, một số khác cho rằng từ thời Hy Lạp cổ đại, trong khi một nhóm nhà khoa học khác đưa ra những dẫn chứng về nguồn gốc châu Á của cúc áo.

Những chiếc cúc đầu tiên được đưa vào sử dụng từ thế kỷ 8 và mãi cho tới tận thế kỷ 18, cúc áo được xem là vật xa xỉ mà chỉ có nhà giàu mới dám dùng. Vua chúa thì dùng cúc bằng vàng, bạc. Người nhà giàu dùng xương voi làm cúc. Còn dân thường thì vẫn buộc thắt nút, hoặc dùng dải rút. Đầu thế kỷ 18, người châu Âu bắt đầu sản xuất cúc bằng thép và đồng. Tới tận cuối thế kỷ 19, cúc áo vẫn còn là đồ vật đắt tiền nên người ta khi may áo mới thường tháo cúc từ áo cũ đem sang.

Bao cao su. Khoảng 3.000 năm trước, một vị vua đã nghĩ ra cách bảo vệ bản thân khỏi bị lây nhiễm các bệnh hoa liễu trong khi đi "vi hành tình dục". Ông đã dùng bong bóng cá trong quan hệ chăn gối.

Từ "condoms" (bao cao su) được ra đời vào thế kỷ 17, do khi đó quan ngại y của Vua Anh Carl II có tên là Condom đã nghĩ ra cách cải tiến chiếc bao nhằm giúp cho vua ngăn ngừa sinh con ngoài ý muốn và tránh bệnh hoa liễu khi quan hệ với gái. Vị quan ngại y này đã dùng ruột cừu cắt khúc cán mỏng ra và khâu một đầu lại làm thành chiếc bao cho Vua dùng. Về sau nhân dân cũng học theo phương pháp này, song dùng ruột cừu cũng khá tốn kém nên người ta thường phơi khô để tái sử dụng vài lần nữa.

Tới năm 1839, công nghệ lưu hóa ra đời, cho phép chế tạo cao su thô thành một dạng vật liệu mới - cao su tinh chế, có khả năng đàn hồi tốt. Công nghệ này tạo nên một đại cách mạng đối với

bao cao su. Năm 1844, loại bao đầu tiên bằng cao su ra đời và tới năm 1919 người ta đã sử dụng chất liệu latex làm bao cao su. Đây là loại chất liệu có độ đàn hồi rất tốt, có thể cán rất mỏng và không có mùi cao su. Loại bao cao su này được sử dụng cho tới ngày nay.

Diêm. Thời xa xưa con người đã có rất nhiều cách để tạo ra lửa. Từ cách chà xát hai tấm vỏ cây vào nhau hàng giờ liền đến khi phát lửa, cho đến cách dùng đá lửa đập vào nhau... Rồi khi tạo ra được ngọn lửa thì phải duy trì ngọn lửa khá là công phu.

Năm 1830, nhà hóa học 19 tuổi người Pháp Charles Soria đã phát minh ra diêm phốt pho, tạo ra từ hợp chất muối bertollete, phốt pho trắng và keo. Loại diêm này rất dễ sử dụng, khi chà xát với bất cứ bề mặt cứng nào đều có thể phát ra lửa. Cho nên trong nhiều phim ta thường thấy những chàng cao bồi quẹt diêm vào gót giày để châm thuốc hút. Diêm phốt pho không có mùi khó chịu, song có hại cho sức khỏe do chất phốt pho trắng chứa độc tố gây hại.

Tới 1855, nhà hóa học Johan Lunstrom làm một thử nghiệm với chất phốt pho đỏ, đồng thời ông tráng một lớp mỏng chất này lên bề mặt giấy nhám. Kết quả là ông đã tạo ra một loại diêm mới dễ đánh lửa và ít gây hại hơn cho sức khỏe người dùng. Đây chính là loại diêm chúng ta đang sử dụng ngày nay.

Giấy vệ sinh. Người La Mã cổ đại dùng một chiếc bàn chải có cán để làm vệ sinh cá nhân sau khi đi đại tiện. Chiếc bàn chải này sau đó được ngâm vào hũ nước muối để sử dụng tiếp. Người Viking chùi bằng khăn, trong khi người thổ dân châu Mỹ thì dùng các loại lá cây trong tầm với tay, hoặc dùng lõi ngô. Các vị vua Pháp thì cao cấp hơn, họ dùng giẻ bằng vải lanh.

Người Trung Quốc đi tiên phong trong việc sử dụng giấy làm vệ sinh cá nhân. Nhưng chỉ có hoàng đế mới được phép dùng. Mãi tới sau này, khi kỹ thuật in phát triển, giấy mới được sử dụng rộng rãi cho việc vệ sinh cá nhân (giấy báo cũ, sách cũ...).

Năm 1857, một người Mỹ tên là Joseph Hayetti đã nghĩ ra cách cắt giấy thành từng tờ vuông vắn và đóng thành gói. Ông rất tự hào với sáng tạo của mình nên đã in tên mình lên từng tờ giấy. Không rõ sau này ai đã nghĩ ra cách cuộn tròn giấy vệ sinh như ngày nay, chỉ biết rằng năm 1890 xưởng giấy "Scott Paper" ở Mỹ đã sản xuất hàng loạt loại giấy vệ sinh này.

Kim khâu. Con người biết may vá đã hơn 20.000 năm nay. Người tiền sử đã lột da thú, may chúng lại bằng những dụng cụ thô sơ như gai cây, đá nhọn. Họ dùng lỗ trên các dụng cụ ấy và khâu gân thú vào để khâu quần áo. Các nhà khảo cổ đã tìm thấy những chiếc kim bằng đá hoặc xương thú tại những bãi khai quật có niên đại 17.000 năm ở Tây Âu và Trung Á. Tại châu Phi, con người đã dùng gân lá dừa làm kim và sợi cây khô làm chỉ.

Chiếc kim khâu bằng kim loại đầu tiên được làm tại Trung Quốc và cũng chính tại nước này, vào thế kỷ 3 trước Công nguyên, con người đã sáng tạo ra cái đê khâu. Những phát minh này sau đó được đưa sang châu Âu qua các lái buôn.

Cái kéo đầu tiên do người Ai Cập cổ đại làm ra vào thế kỷ 16 trước Công nguyên. Tuy nhiên, nó được chế tạo từ một tấm kim loại liền, chứ không phải là hai thanh kim loại bắt chéo nhau. Loại kéo mà chúng ta dùng ngày nay do Leonardo da Vinci sáng tạo nên.

Thìa, đĩa và dao. Từ thời La Mã cổ đại, con người đã sử dụng nhiều bát đĩa bằng gốm sứ tinh xảo phục vụ cho bữa ăn. Nhưng họ ăn bốc. Những chiếc thìa đầu tiên đã được phát minh ra và sử dụng cách đây tới 5.000 năm. Người khu vực Lưỡng Hà đã biết nặn đất sét thành hình một chiếc

gáo nhỏ để múc thức ăn. Chiếc thìa bằng kim loại đầu tiên là bằng bạc do Vua Nga Vla-di-mia Mặt Trời Đỏ đặt chế tác riêng.

Còn với đĩa, vào khoảng thế kỷ thứ 10 tại châu Á đã xuất hiện một loại dụng cụ ăn mang dáng dấp của đĩa, nhưng có nhiều răng, trông như cái bàn cào của Trư Bát Giới thu nhỏ. Một trăm năm sau, phát minh này được du nhập vào châu Âu và tới thế kỷ 16, đĩa được sử dụng rộng rãi và có hình dạng gần giống ngày nay, với 2 răng có đầu nhọn dùng để đâm thức ăn.

Tới cuối thế kỷ 18, những con dao to và dài như mã tấu vốn được sử dụng để cắt thức ăn đã được thay thế bằng loại dao nhỏ gọn và có mũi cong tròn. Lý do của sự cải tiến này rất đơn giản: do không còn cần dao nhọn và dài để đâm thức ăn nữa vì đã có đĩa thực hiện chức năng này.

Băng vệ sinh. Ngay từ thời đồ đá, con người đã bắt đầu có những phát minh sáng tạo độc đáo nhằm giải quyết vấn đề hàng tháng của phụ nữ, sử dụng cỏ khô, lá khô, thậm chí là rong biển. Người Ai Cập cổ đại đã sáng tạo ra một loại băng vệ sinh mà ngày nay người ta gọi đó là tampon, tuy nhiên tại Ai Cập ngày đó loại tampon này làm bằng sợi cói. Người Hy Lạp cổ đại cải tiến tampon, dùng vải quấn quanh một cái que nhỏ. Tại La Mã cổ đại, phụ nữ dùng vải lụa làm băng vệ sinh, tại Nhật họ dùng giấy, trong khi phụ nữ châu Phi dùng bó cỏ khô làm băng vệ sinh.

Tới đầu thế kỷ 19, người ta bắt đầu dùng những tấm giẻ lau cũ khâu thành cái túi nhỏ, bên trong nhồi bông. Những chiếc băng vệ sinh tân tiến này được giặt, phơi khô và dùng đi dùng lại nhiều lần. Cuối thế kỷ 19, đã từng có một doanh nghiệp châu Âu sản xuất hàng loạt loại băng vệ sinh giẻ lau này, tuy nhiên do không quảng cáo nên dây chuyền sản xuất này đã thất bại.

Đầu thế kỷ 20, phụ nữ bắt đầu dùng vải màn, vải xô. Vào những năm 1920, loại băng vệ sinh làm bằng vải màn bắt đầu được bày bán tại cửa hàng bách hóa và quảng cáo trên tạp chí. Băng vệ sinh loại này được gài vào quần lót bằng kim băng, hoặc nối với dây thắt trên eo.

Bàn chải răng. Cách đây 5.000 năm, con người đã biết chăm sóc răng lợi. Tại các bãi khảo cổ Ai Cập, các nhà khoa học đã tìm thấy những chiếc bàn chải răng thời cổ, được làm từ cành cây có sợi tơ ở đầu.

Tuy nhiên, phải đến năm 1498, hoàng đế Hoằng Trị nhà Minh (Trung Quốc) mới sáng tạo ra loại bàn chải mà chúng ta dùng ngày nay. Chiếc bàn chải của vua Hoằng Trị được làm từ xương thú, còn sợi chải răng thì làm từ lông lợn rừng Siberia.

Năm 1937, con người phát minh ra nylon. Một năm sau đó, bàn chải bắt đầu được làm từ sợi nylon nhựa, tuy nhiên chưa phổ biến vì sợi nylon thời đó còn khá cứng, dễ dàng gây tổn thương cho nướu. Lông lợn rừng do mềm mại hơn nên tiếp tục được sử dụng tới tận giữa thế kỷ 20.